

Nhận thức về chuẩn bị gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO)

GS. TS. Nguyễn Thiện Nhân
Phó Chủ tịch Thường trực UBND
Thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả điều tra bằng phiếu tham khảo ý kiến ở lãnh đạo ủy ban nhân dân các quận-huyện, Sở-ngành, doanh nghiệp, giảng viên đại học kinh tế và nhà báo chọn lọc ở thành phố Hồ Chí Minh cuối tháng 5 năm 2003 đã cho chúng ta một bức tranh sau đây về nhận thức về chuẩn bị gia nhập WTO ở thành phố như sau :

1- Viết đúng chữ đầy đủ của chữ viết tắt WTO là gì : 100%

2- Nói đúng WTO ra đời năm nào : 71%

Nói đúng tên thân của WTO là tổ chức nào : 86%

3- Vì sao Việt Nam nên tham gia WTO :

a) Tăng được xuất khẩu : 91%

b) Thu hút tốt hơn đầu tư nước ngoài, mức sống tốt hơn : 57%

c) Được đối xử công bằng : 54%

d) Thuận lợi hơn về pháp lý khi giải quyết tranh chấp : 34%

4- Các bất lợi khi tham gia WTO :

a) áp lực cạnh tranh trong nước tăng mạnh, nguy cơ phá sản doanh nghiệp Việt Nam : 86%

b) Thu thuế nhập khẩu giảm, ảnh hưởng đến ngân sách quốc gia : 31%

5- Việc thực thi Hiệp định thương mại với Hoa Kỳ và chuẩn bị tham gia WTO có liên quan với nhau không :

- Có : 100%

- Không : 0%

- Vì sao (có trả lời) : 50%

- Vì :

a) Nội dung Hiệp định thương mại với Hoa Kỳ có dựa trên các nguyên tắc của WTO : 54%

b) Thực thi Hiệp định thương mại là sự tập dượt cho Việt Nam tham gia WTO : 37%

6- Chính phủ Việt Nam đã làm gì để chuẩn bị cho Việt Nam gia nhập WTO :

a) Cải thiện hành lang pháp lý ở Việt Nam : 60%

b) Sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước : 43%

7- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã làm gì để chuẩn bị cho doanh nghiệp và người dân thành phố tham gia WTO :

a) Tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế : 42%

b) Cải cách hành chính, nâng cao trình độ quản lý : 34%

c) Tổ chức nhiều đoàn xúc tiến thương mại đầu tư tại nước ngoài : 31%

d) Tổ chức đối thoại định kỳ giữa chính quyền thành phố và doanh nghiệp : 28%

e) Đào tạo nguồn nhân lực : 29%

8- Ủy ban nhân dân quận-huyện và Sở-ngành nên làm gì để chuẩn bị cho tham gia WTO :

- a) Tạo môi trường pháp lý tốt để doanh nghiệp an tâm sản xuất kinh doanh : 43%
- b) Đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp : 37%
- c) Phổ biến thông tin về WTO : 26%

9- Doanh nghiệp nên làm gì để chuẩn bị tham gia WTO :

- a) Tăng cường đầu tư, hiện đại hóa sản xuất : 51%
- b) Tiếp cận thông tin quốc tế : 29%

10- Chính phủ và ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cần làm gì để chuẩn bị gia nhập WTO :

- a) Thay đổi luật pháp của Việt Nam cho phù hợp : 57%
- b) Đào tạo nhân lực để đủ sức triển khai WTO : 34%
- c) Phổ biến thông tin về hội nhập WTO : 26%
- d) Xây dựng lộ trình hội nhập quốc gia : 23%

11- Bán phá giá là gì?

- a) Bán dưới giá thành : 74%
- b) Bán thấp hơn giá bán ở trong nước sản xuất hàng hóa đó : 17%

12- Nếu Việt Nam đã là thành viên WTO thì việc Hội cá da trơn Mỹ kiện Việt Nam bán phá giá cá Ba sa, cá Tra sẽ vẫn xảy ra :

- Vẫn xảy ra : 59%
- Không xảy ra : 41%

13- Ba thời cơ lớn nhất cho doanh nghiệp Việt Nam khi Việt Nam là thành viên WTO :

- a) Mở rộng được thị trường xuất khẩu : 83%
- b) Tiếp thu được công nghệ mới nâng cao năng lực cạnh tranh : 63%
- c) Được bảo vệ về pháp lý tốt hơn, được đối xử bình đẳng : 29%

14- Ba khó khăn lớn nhất với doanh nghiệp Việt Nam khi Việt Nam là thành viên WTO :

- a) Áp lực cạnh tranh trong nước tăng mạnh, nguy cơ phá sản doanh nghiệp Việt Nam : 100%
- b) Trình độ nhân lực hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng : 40%
- c) Thiếu thông tin về luật pháp quốc tế : 40%

Nhận xét :

- Hiểu biết về WTO (câu 1, 2, 5, 11, 12) : tương đối tốt, nhưng chưa sâu (câu 12).

- Hiểu biết về ích lợi tham gia WTO (câu 3, 13) : đúng hướng, nhưng chưa đủ rộng và chưa sâu.

- Hiểu biết về bất lợi khi tham gia WTO (câu 4, 14) : đúng hướng, nhưng chưa đủ rộng và chưa sâu.

- Hiểu biết về Chính phủ đã chuẩn bị thế nào (câu 6) : hiểu biết còn hạn chế (40% không trả lời).

- Hiểu biết về thành phố Hồ Chí Minh đã chuẩn bị thế nào (câu 7) : hiểu biết còn hạn chế (51% không trả lời).

- Hình dung được các biện pháp Chính phủ và thành phố phải làm (câu 10) : hạn chế (43% không trả lời).

Sở-ngành và quận-huyện phải làm (câu 8) : hạn chế (57% không trả lời).

Doanh nghiệp phải làm (câu 9) : cũng còn hạn chế (49% không trả lời).